TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2019/HS-PT
Ngày: 26-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đăng Huy**
Các Thẩm phán: Ông **Vũ Thanh Tuấn**
Bà **Nguyễn Thị Ngọc Bích**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thùy Linh** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông **Phạm Văn Vững -** Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Đào Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 23/2019/HS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hải Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Đào Văn H**, sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn B và bà Hoàng Thị L; vợ là chị Nguyễn Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại và chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- *Bị hại*: Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1989; trú tại: Khu dân cư P, phường K, thành phố D, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Đồng Đức B, sinh năm 1973; trú tại: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1979; Trú tại: Khu dân cư P, phường K, thành phố D, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ NLC1; NLC2; NLC3; NLC4; NLC5; NLC6; NLC7; NLC8.

Đều trú tại: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Hải Dương.

+ NL9; Trú tại: Phố L, phường T, thành phố D, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt)

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2018, anh Đào Văn P là con trai của Đào Văn H có nhờ anh Phạm Đình A ở cùng thôn giới thiệu người để vay tiền thì anh A đồng ý. Anh A gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Q về việc muốn vay tiền thì được anh Q bảo ra quán cầm đồ và bán thẻ Rikvip của nam thanh niên tên là N ở khu 1, phường K, thành phố D. Sau đó, anh P và anh A có đến quán cầm đồ, anh P vay của anh N số tiền 10.000.000 đồng, khoảng một tháng sau anh P lại đến vay tiếp 5.000.000 đồng. Tổng số tiền anh P vay của người tên N là 15.000.000 đồng và hẹn đến tháng 6/2018 sẽ thanh toán. Đến hạn, anh P chưa trả tiền cho anh N. Khoảng tháng 7/2018, anh Q cùng một số người đến quán bán hàng thịt của vợ chồng H (vợ H là chị Nguyễn Thị T) ở chợ thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Hải Dương để đòi tiền. Tại đây, giữa chị T và anh Q xảy ra mâu thuẫn, to tiếng với nhau. Chị T gọi H ra để nói chuyện với Q. H và anh Q xảy ra cãi nhau, H bảo anh Q ra sân vận động để đánh nhau nhưng anh Q không ra. Sau đó, nhiều lần quán bán hàng thịt của gia đình H bị ném chất bẩn nên H nghĩ nhóm của anh Q là người thực hiện.

Khoảng 5 giờ ngày 25/7/2018, H và chị T dọn quán bán hàng tại chợ thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Hải Dương thì phát hiện quán bị ném chất bẩn là mắm tôm. Sau khi dọn quán xong, H đi bộ về nhà. Khoảng 7 giờ cùng ngày, H đi bộ ra quán sửa xe máy của anh Đồng Đức B ngồi chơi, uống nước. Lúc đó, tại quán của anh B có anh Trần Văn S, anh Đào Văn L, anh Đoàn Văn T, anh Đào Văn G (anh trai H). Khoảng 08 giờ cùng ngày, anh Q đi bộ từ quán cầm đồ 9999 ở đối diện quán sửa xe máy của anh B sang cùng ngồi xuống bàn, quay lưng ra ngoài và hút thuốc lào. Do có mâu thuẫn với anh Q từ trước và nghĩ nhóm của anh Q là người ném chất bẩn vào quán thịt của vợ chồng H nên H muốn đánh anh Q. H đứng dậy đi ra phía cửa quán, vị trí để đồ sửa chữa xe máy của anh B, cầm 01 chiếc búa, cán búa bằng gỗ hình hộp chữ nhật dài 30cm, kích thước đáy 2x3,5cm, quả búa bằng sắt dài 12,5cm, một đầu vuông kích thước 3x3cm, một đầu dẹt trong hộp đựng đồ. H quay lại, đứng ở phía sau bên phải anh Q cách khoảng 50cm, tay phải cầm cán búa và đánh phần vuông quả búa một nhát vào

vùng đỉnh trán thái dương bên phải của anh Q làm anh Q bị thương, đầu chảy máu. Anh Q hai tay ôm đầu đứng dậy. Mọi người có mặt tại đó can ngăn, đẩy H ra ngoài. Sau đó, H cầm chiếc búa về nhà cất. Anh Q điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 25/7/2018 đến ngày 03/8/2018 thì ra viện.

Tại bản án sơ thẩm số 23/2019/HS-ST ngày 04/4/2019, TAND huyện L áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; các điều 584, 585, 590, 357, 468 BLDS năm 2015; Luật Thi hành án dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo H 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, được trừ 06 ngày tạm giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo và thi hành án.

Ngày 12/4/2019, bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 16/4/2019, bị hại là anh Q kháng cáo, cho rằng mức án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo H là Thấp, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét ở mức án phù hợp hơn.

Ngày 07/6/2019, bị hại là anh Q có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo H nhất trí với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã tuyên; vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Bị cáo trình bày đã bồi thường trước cho anh Q số tiền 200.000.000đ.

- Bị hại là anh Q đã được triệu tập nhưng vắng mặt.

- VKSND tỉnh phát biểu:

+ Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

+ Đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị hại. Đối với bị cáo H thì thấy, tại cấp sơ thẩm bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000đ và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án

sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

- Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Bị hại là anh Nguyễn Văn Q kháng cáo nhưng đến ngày 07/6/2019 đã có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Xét thấy việc anh Q rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc, phù hợp với Điều 348 BLTTHS nên cần đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của anh Q.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Q trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 08 giờ ngày 25/7/2018, tại quán sửa chữa xe máy của anh Đồng Đức B tại thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Hải Dương, Đào Văn H đã có hành vi cầm 01 chiếc búa bằng tay phải, đứng ở phía sau bên phải của anh Nguyễn Văn Q đánh một nhát vào vùng trán đỉnh thái dương bên phải của anh Q. Hậu quả anh Q bị chấn thương, vết thương vùng trán đỉnh gây vỡ lún xương sọ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do hành vi của bị cáo H gây ra cho anh Q tại thời điểm giám định là 23%. Hành vi đó của bị cáo đã bị TAND huyện L xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với lời khai của bị hại về việc bị cáo có ý định giết bị hại và có đồng phạm thì mâu thuẫn với lời khai của người làm chứng. Anh Q cũng không tiếp tục kháng cáo đối phần này nên HĐXX không xét.

[2] Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; đã tự nguyện bồi thường trước cho bị hại; bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng huân huy chương nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Bị cáo H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng búa đánh và gây thương tích cho anh Q là nguy hiểm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, đánh giá hành vi của bị cáo và xử phạt bị cáo H 33 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000đ, thể hiện thái độ ăn năn hối cải của bị cáo. Bị hại đã rút kháng cáo và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Như vậy bị cáo được hưởng 05 tình tiết giảm nhẹ trong đó có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán – TAND tối cao nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Cấp sơ thẩm buộc bị cáo H có trách nhiệm bồi thường tiếp cho bị hại 85.470.000đ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 200.000.000đ, thể hiện ở giấy biên nhận tiền ngày 07/6/2019 và bị hại xác nhận điều này nên bị cáo đã thực hiện xong trách nhiệm dân sự.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[6] Do chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo H, sửa một phần bản án sơ thẩm nên bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 342, Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội;

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 đối với kháng cáo của anh Nguyễn Văn Q.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đào Văn H, sửa một phần bản án sơ thẩm số 23/2019/HS-ST ngày 04 tháng 04 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hải Dương.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 47, khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Đào Văn H **33 (Ba mươi ba)** tháng tù về tội Cố ý gây thương tích nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là **60** *(Sáu mươi)* tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 26/6/2019.

Giao bị cáo Đào Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Ghi nhận bị cáo Đào Văn H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 200.000.000đ. Bị cáo đã thực hiện xong trách nhiệm dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Đào Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/6/2019.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện L (2 bản);
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- THADS huyện L;
- UBND xã H, huyện L;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)
Bùi Đăng Huy

Các Thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Minh Tân **Nguyễn Thị Ngọc Bích** **Bùi Đăng Huy**